

**ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
ĐẢNG ỦY XÃ TÔ MÚA**

*

Số ...-BC/ĐU
Dự thảo

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tô Múa, ngày ... tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

**Trình Đại hội đại biểu Đảng bộ
xã Tô Múa lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030**

**XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CƯỜNG CỐ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG
SẠCH, VỮNG MẠNH; ĐẨY MẠNH; PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN
KẾT CÁC DÂN TỘC, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG AN NINH; ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO, ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ CẢI CÁCH HÀNH
CHÍNH; PHÁT**

TRIỂN KINH TẾ THEO HƯỚNG XANH, NHANH, BỀN VỮNG

(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tô Múa

trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030)

Đại hội Đảng bộ xã Tô Múa lần thứ I, diễn ra trong thời điểm toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hăng hái thi đua yêu nước lập thành tích chào mừng Đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025; kết thúc thắng lợi 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ xã 3 xã, nhiệm kỳ 2020-2025 (*trước khi sáp nhập*).. Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025, và quyết định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ, NHIỆM KỲ 2020-2025

Nhiệm kỳ 2020-2025, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi là cơ bản, xong cũng có những khó khăn, thách thức, Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo toàn diện và đạt được những thành quả quan trọng trình Đại hội như sau:

I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ XÃ SUỐI BÀNG; XÃ TÔ MÚA KHÓA; XÃ CHIỀNG KHOA NHIỆM KỲ NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội các xã:

1.1. Đánh giá tổng quát

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ các xã Suối Bàng, Tô Múa, Chiềng Khoa cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, kinh tế từng bước phát triển khá, các nguồn lực được huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả; văn hóa xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; an ninh trật tự được đảm bảo; đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên; hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn, phát huy đoàn kết các dân tộc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

1.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội

1.2.1. Xã Suối Bàng

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra 16 chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đảng, dự kiến đến năm 2025, có 13/16 chỉ tiêu đạt; có 01 chỉ tiêu chủ yếu hoàn thành đạt một phần; có 02 chỉ tiêu chưa đạt, cụ thể:

a) Chỉ tiêu chủ yếu đạt Nghị quyết đề ra: Gồm 10 chỉ tiêu, cụ thể:

(1) Tổng diện tích cây nông nghiệp (*cả vụ mùa và vụ thu*) là 629 ha, sản lượng đạt 378% so với kế hoạch huyện giao; thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân hàng năm 10%, đạt, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; thu nhập bình quân đầu

người đến năm 2024 đạt 45 triệu đồng/người/năm (*tăng 18 triệu đồng so với năm 2020*), đạt 166,6% so với Nghị quyết đề ra, đến năm 2025 ước đạt **47 triệu** đồng/người/năm; **(2)** Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có 37.646 con, tăng 103% đạt so với Nghị quyết đưa ra; **(3)** Rừng khoanh nuôi, bảo vệ được duy trì: 4.481 ha; **(4)** Kiểm soát được tình hình dịch bệnh trên địa bàn, kịp thời khám chữa bệnh cho nhân dân, duy trì đạt danh hiệu tiêu trí về y tế; **(5)** Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi bảo vệ sinh môi trường đạt 75%; bao bì thuốc bảo vệ thực vật được thu gom đạt 85%, đạt so với Nghị quyết đưa ra; **(6)** Tỷ lệ học sinh đến trường: Số trẻ từ 0 đến 2 tuổi ra nhà trẻ 20%; Số trẻ từ 3 đến 5 tuổi ra lớp mẫu giáo 100%; Duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS và phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi đạt 100 %; **(7)** Tốc độ tăng dân số bình quân 1 % / năm, tỷ lệ sinh giảm 0,1%/ năm; Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ đạt 95%; Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 15%; **(8)** Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới giảm 2-3 % cho mỗi năm; **(9)** 100% cơ quan, Trường học, Trạm Y Tế xã và các bản trong toàn xã giữ vững 4 không về ma túy.

(10) Số dân được sử dụng nước sinh hoạt và có công trình phụ hợp vệ sinh đạt 95%; **(11)** Tỷ lệ che phủ rừng đạt 60%; **(12)** Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý trên 85%.

(13) Tiếp tục đề nghị đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận và chuyên nghiệp cho 100% cán bộ, công chức xã; 100% Bí thư chi bộ, trưởng bản được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và có trình độ học vấn từ trung học cơ sở trở lên.

b) Chỉ tiêu chủ yếu đạt một phần: Gồm 1 chỉ tiêu

- Tỷ lệ hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá đạt 74,31 % (*Nghị quyết đưa ra 70%*); tỷ lệ Bản Văn hóa 55,55% (*Nghị quyết đưa ra 70%*);

c) Chỉ tiêu chủ yếu không đạt: Gồm 2 Chỉ tiêu

(1) Đến tháng 6 năm 2025 xã đạt 12/16 tiêu chí (*Nghị quyết đưa ra đến năm 2025 đạt 16 tiêu chí*) về xây dựng nông thôn mới.

(2) Nghị quyết phân đấu kết nạp đảng viên mới từ 30 đồng chí trở lên (*trong nhiệm kỳ chỉ kết nạp được 25 đảng viên, chưa đạt so với Nghị quyết đưa ra*).

1.2.2. Xã Tô Múa

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tô Múa lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra 10 chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đảng, dự kiến đến năm 2025, có 7/10 chỉ tiêu đạt; có 03 chỉ tiêu chủ yếu hoàn thành đạt một phần trong đó có 03 chỉ tiêu thành phần chưa đạt, cụ thể:

a) Chỉ tiêu chủ yếu đạt toàn phần: Gồm 7/10 chỉ tiêu, cụ thể:

(1) Số hộ nghèo trên địa bàn đến hết năm 2024 còn 47 hộ, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2021-2025 đạt 3,4% đạt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đề ra (dưới 12%).

(2) Ổn định cuộc sống cho 100% các hộ gia đình có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi thiên tai (trong

(3) Tỷ lệ học sinh mẫu giáo 5 tuổi và tiểu học đến trường đạt 100%, trung học cơ sở đạt trên 95% đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

(4) Tỷ lệ người có việc làm trên tổng dân số trong độ tuổi lao động đạt trên 95% tăng 3% so với Nghị quyết đề ra; tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo trên 25% đạt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đề ra.

(5) Bảo tồn và phát triển các giá trị bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn xã; trên địa bàn 12/12 bản, tiểu khu có nhà Văn hóa đạt 100%; duy trì và phát triển các câu lạc bộ trên địa bàn xã; 12/12 bản, tiểu khu duy trì hoạt động có hiệu quả của đội văn nghệ đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ đề ra.

(6) Năm 2024, trên địa bàn có 100% tổ chức đảng trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 30%; trên 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 20%; Kết nạp được 12 đảng viên (Vượt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ đề ra).

(7) 100% bí thư chi bộ, trưởng ban được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; giữ vững 100% cán bộ, công chức xã đạt chuẩn về trình độ, trong đó 10% cán bộ, công chức xã đạt trên chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Chỉ tiêu chủ yếu đạt một phần: Gồm 2/10 chỉ tiêu.

(1) Đến năm 2025, hình thành các vùng cây nông nghiệp, cây ăn quả chủ lực theo quy hoạch của huyện. Đến hết năm 2024, diện tích cây nông nghiệp (*cả vụ mùa và vụ thu*) 1.536,7/1770 ha, chiếm 86,8% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; Diện tích cây ăn quả 237,84/200 ha đạt 118,9%; Cây công nghiệp trên địa bàn đạt 679,8/520 ha đạt 130 % so với Nghị quyết đại hội đề ra; Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân hàng năm đạt trên 10% đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; bảo vệ 1.900 ha diện tích rừng hiện có; Thu nhập bình quân trên đầu người đến hết năm 2024 đạt 45 triệu đồng/người/năm đạt 115,3 % so với Nghị quyết Đại hội đề ra, tăng 11 triệu đồng so với năm 2020.

(2) Trên địa bàn có 02 đơn vị Trường học xã quản lý (Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tô Múa, Trường Mầm non Tô Múa), 100% trường học trên địa bàn xã đạt chuẩn quốc gia đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; 100% hộ gia đình được sử dụng điện lưới quốc gia; Trên 65% người dân sử dụng internet đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Số bản, tiểu khu đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn đến năm 2024 đạt 10/12, tỷ lệ đạt 83% không đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; Số hộ danh hiệu “*gia đình văn hóa*” trên địa bàn đến hết năm 2024 là 1.094 hộ đạt 80% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đề ra; Trên địa bàn 100% bản, tiểu khu, 100% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn về ma túy đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó có 358 hộ sử dụng nước sạch đạt tỷ lệ 29% đạt 44,6% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Tỷ lệ rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã được thu gom và xử lý đúng quy định đạt 90%; tỷ lệ chất thải rắn được thu gom đạt 90% vượt 10% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 73,2% đạt 91,5% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; Tỷ lệ bao bì thuốc bảo vệ thực vật được thu gom đạt 60% đạt 66% so với Nghị quyết đề ra.

c) Chỉ tiêu thành phần thuộc 05 chỉ tiêu chủ yếu không đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra: Gồm 03 chỉ tiêu, cụ thể:

- Đến hết năm 2024, diện tích cây nông nghiệp (*cả vụ mùa và vụ thu*) 1.536,7/1770 ha, chiếm 86,8% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

- Thực hiện cứng hóa 22 km đường giao thông, trong đó đường liên bản 5,7/7,6 km đạt 75%; đường nội bản 3,46/3,2 km đạt 108% và 4,5/13,5 km đường nội đồng đạt 33% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

- Số bản, tiểu khu đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn đến năm 2024 đạt 10/12, tỷ lệ đạt 83% không đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 73,2% đạt 91,5% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra;

- Tỷ lệ bao bì thuốc bảo vệ thực vật được thu gom đạt 60% đạt 66% so với Nghị quyết đề ra.

1.2.3. Xã Chiềng Khoa

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Chiềng Khoa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra 10 chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đảng, dự kiến đến năm 2025, có 7/10 chỉ tiêu đạt; có 03 chỉ tiêu chủ yếu hoàn thành đạt một phần trong đó có 03 chỉ tiêu thành phần chưa đạt, cụ thể:

a) Chỉ tiêu chủ yếu đạt toàn phần: Gồm 7/10 chỉ tiêu, cụ thể:

(1) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025 giảm trên 7,5% so với năm 2020 đạt chỉ tiêu so với nghị quyết đề ra (trên 3%).

(2) Ổn định cuộc sống cho 100% các hộ gia đình có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

(3) Tỷ lệ học sinh mẫu giáo 5 tuổi và tiểu học đến trường đạt 100%, trung học cơ sở đạt trên 100% (Đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra).

(4) Tỷ lệ người có việc làm trên tổng dân số trong độ tuổi lao động đạt trên 93%; tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo trên 26% đạt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đề ra.

(5) Bảo tồn và phát triển các giá trị bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn xã như lễ hội Hoa Ban của xã, bảo tồn di tích Thác Nàng Tiên; duy trì quản lý, bảo quản 13/13 nhà Văn hóa đã được đầu tư xây dựng của 7 bản; duy trì hoạt động thể dục, thể thao, văn hoá văn nghệ đảm bảo đạt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đề ra.

(6) Năm 2024, trên địa bàn có 90% tổ chức đảng trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 20%; trên 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 20%; mỗi năm kết nạp được 10 đảng viên.

(7) 100% bí thư chi bộ, trưởng bản được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; giữ vững 100% cán bộ, công chức xã đạt chuẩn về trình độ, trong đó 10% cán bộ, công chức xã đạt trên chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Chỉ tiêu chủ yếu đạt một phần: Gồm 3/10 chỉ tiêu.

(1) Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân hàng năm 10%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; Diện tích chè trên địa bàn đạt 503,8/445,67 ha diện tích đạt 113% so với nghị quyết đề ra; thu nhập bình quân trên đầu người năm đạt 46/36 triệu đồng/người/năm đạt 127,7% so với kế hoạch tăng 13,3 triệu đồng so với năm 2020.

(2) Duy trì, nâng cao chất lượng đạt chuẩn quốc gia 2 trường học đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết đại hội đảng bộ giao; Duy trì 100% hộ gia đình được sử dụng điện lưới quốc gia đạt chỉ tiêu Nghị quyết; 100% người dân sử dụng internet đạt 117% so với Nghị quyết đề ra; Tỷ lệ bản đạt tiêu chuẩn danh hiệu văn hóa đạt 100% đạt 121% so với Nghị quyết đề ra; Số hộ gia đình đạt chuẩn "gia đình văn hóa" trên địa bàn: 1.204/1283 hộ, tỷ lệ đạt 83% đạt 102,4%; Trên địa bàn 100% bản đạt 121% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; 100% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn về ma túy đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra; Hiện nay xã có 13/13 bản, tiểu khu được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đề ra; Tỷ lệ rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã được thu gom và xử lý đúng quy định đạt 90% đạt và tỷ lệ chất thải rắn được thu gom đạt 90% đạt 112% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 652/815 hộ đạt 80% đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

(3) Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ vắc xin các loại đạt 100%.

c) Chỉ tiêu thành phần thuộc 02 chỉ tiêu chủ yếu không đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra: Gồm 03 chỉ tiêu, cụ thể:

- Đến năm 2025, hình thành các vùng cây nông nghiệp, cây ăn quả chủ lực theo chỉ tiêu của huyện và quy hoạch của xã; diện tích cây nông nghiệp (*cả vụ mùa và vụ thu*) 2.166/2.413 ha đạt 89,7% so với Nghị quyết đề ra; cây ăn quả 362,9/553,96 ha đạt 65,5% so với Nghị quyết đại hội đề ra;

Thực hiện cứng hóa 5,1/13,5 km đường nội đồng đạt 37,7% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Đến năm 2024 có 4560 người tham gia bảo hiểm y tế đạt 84% đạt 84,25% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

2. Văn hoá - xã hội có bước phát triển

2.1. Chất lượng giáo dục và đào tạo có nhiều tiến bộ, quy mô trường, lớp tiếp tục được củng cố và mở rộng, trang thiết bị được quan tâm đầu tư¹; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 2, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ đạt mức độ 1, đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được bổ sung về số lượng và nâng cao chất lượng; công tác xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học, xây dựng xã hội học tập đạt được nhiều kết quả. Trong nhiệm kỳ xây dựng được 5/6 trường học đạt chuẩn quốc gia; cơ sở vật chất được đầu tư; hệ thống các trường, lớp được đầu tư xây dựng kiên cố, chất lượng dạy và học ngày càng được nâng lên.

2.2. Tập trung chỉ đạo phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch cộng đồng kết hợp với bảo tồn, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc điển hình như (*Lễ hội Hoa ban xã Chiềng Khoa cũ, Hang Mè Suối Bàng*), *phát triển các khách tham quan Thác Nàng Tiên, Thác 7 tầng, Đền “Bảng Mương” bản Khòng*)....

2.3. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, kế hoạch hoá gia đình

¹ Trên địa bàn quản lý hiện có 06 đơn vị trường học với 233 cán bộ, giáo viên, nhân viên với tổng 132 lớp, 3.100 học sinh. Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt 95,9%, số trẻ từ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100; số học sinh hết lớp 5 vào lớp 6 đạt 95% (*đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra*). Ngoài ra còn có các trường của tỉnh đóng trên địa bàn: Trường THPT Mộc Ha

được coi trọng; mạng lưới y tế bản được củng cố, phát triển; đội ngũ cán bộ y tế được đảm bảo, các chương trình y tế quốc gia được thực hiện có hiệu quả, dịch bệnh được kiểm soát và kịp thời không chế. Xã hội hoá y tế được đẩy mạnh, góp phần đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân; xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2020-2030; 28/28 bản, tiểu khu có nhân viên y tế bản; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi còn dưới 20 % (*tăng hay giảm 1 % so với năm 2020*), tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 1,2 % (*tăng 0,1% so với năm 2020*). Chung tay cùng với cả nước thực hiện quyết liệt và đạt được nhiều kết quả nổi bật trong công tác phòng, chống dịch bệnh covid-19. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ vắc xin các loại đạt 100% (*đến tháng 11/2024*), chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (*Nghị quyết 100%*).

2.4. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân được đẩy mạnh. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” tiếp tục phát triển sâu rộng; toàn xã có 28/28 bản, tiểu khu có nhà văn hóa. Số hộ đạt gia đình văn hóa là 2.968 hộ/3.583 hộ, chiếm 82,85% so với tổng số hộ dân, so với đầu nhiệm kỳ tăng 3,37%%, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (Nghị quyết %); tỷ lệ bản, tiểu khu đạt tiêu chuẩn văn hoá là 78,57% % (22/8 bản, tiểu khu), so với đầu nhiệm kỳ tăng 03 bản, tiểu khu, chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (Nghị quyết 78,6%). Tỷ lệ số hộ xem được truyền hình đạt 70%. Cơ sở hạ tầng viễn thông phát triển mạnh từng bước hiện đại, đã phủ sóng điện thoại di động trên 65% các bản, tiểu khu; trên 65% số hộ dân đã kết nối Internet, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Bảo tồn và phát triển các giá trị bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn xã; duy trì và phát triển các câu lạc bộ trên địa bàn xã; có 28/28 bản, tiểu khu duy trì có hiệu quả hoạt động của đội văn nghệ, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

2.5. Công tác xóa đói, giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội được thực hiện có hiệu quả, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn Chương trình 135, Chương trình xây dựng nông thôn mới để xóa đói, giảm nghèo cho người dân, trong 5 năm tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 14,41% (*năm 2020*) xuống còn 8,54% (*năm 2024*), (*giảm 1,17%*,

bình quân mỗi năm giảm; tổng giảm trong 5 năm 5,87 %), chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; hộ cận nghèo giảm từ 10,37% (*năm 2020*) xuống còn 4,83% (*năm 2024*) ; *tổng giảm trong 5 năm 5,54 %*); chương trình hỗ trợ đào tạo nghề, vay vốn tạo việc làm, sản xuất, kinh doanh tiếp tục được triển khai đồng bộ, hiệu quả; công tác dân tộc và chính sách dân tộc được tập trung triển khai kịp thời, hiệu quả, đặc biệt ở các bản đặc biệt khó khăn. Thực hiện tốt Đề án hỗ trợ hộ nghèo, khó khăn về nhà, tỉnh Sơn La của Bộ Công an, theo đó đã xây mới và sửa chữa được 287 hộ (*trong đó: 221 hộ xây nhà mới, 66 hộ thực hiện sửa chữa*).

Chế độ, chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công, đối tượng chính sách được thực hiện đầy đủ, kịp thời; hoạt động đền ơn đáp nghĩa được quan tâm. Công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được tổ chức thực hiện tương đối tốt, năm 2024 có 3013 người tham gia bảo hiểm y tế chiếm 35,16 % dân số, không đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Tỷ lệ người có việc làm trên tổng dân số trong độ tuổi lao động đạt trên 90%; tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo trên 22 %, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

3. Công tác quân sự địa phương, an ninh trật tự trên địa bàn Thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân không ngừng được củng cố; xây dựng lực lượng dân quân đảm bảo tỷ lệ 1,5% dân số; đảng viên trong lực lượng dân quân năm 2024 đạt 22%, ước đến năm 2025 đạt 28%; hàng năm huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ đều đạt kết quả tốt; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, làm tốt công tác tuyển quân, trong nhiệm kỳ đã tuyển chọn và gọi được 27 thanh niên lên đường nhập ngũ, tăng 08 thanh niên so với năm 2020. Chuẩn bị và hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Suối Bàng năm 2022. Nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, đảm bảo chủ động sẵn sàng khi có tình huống xảy ra, giữ vững ổn định trên địa bàn.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; công tác bảo vệ chính trị nội bộ được đảm bảo, phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời ngay từ cơ sở các vấn đề liên quan đến an ninh trật tự, không để xảy ra “*điểm nóng*”; triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ

quốc, cuộc vận động toàn dân tham gia chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự; kiểm chế, ngăn chặn và từng bước đẩy lùi được tệ nạn ma túy, hạn chế việc phát sinh người nghiện mới; số người tái nghiện tiếp tục được kiểm soát; các đối tượng liên quan đến tệ nạn ma túy đã cơ bản được triệt xóa. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy giai đoạn 2021-2025, thành lập mỗi xã cũ có 01 Ban chỉ đạo xã và 28/28 ban chỉ đạo ở các bản, tiểu khu để lãnh đạo toàn diện công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn.

Tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống và kiểm soát ma túy hằng năm, tổ chức tố giác các loại tội phạm ở 28/28 bản, tiểu khu, phân loại các đối tượng nghi vấn để có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật; kết quả, toàn xã có 28/28 bản, tiểu khu không có ma túy.

4. Xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị

4.1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được tăng cường:

Không ngừng đổi mới trong việc quán triệt, tuyên truyền, triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp trên; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị với giáo dục pháp luật; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo các chuyên đề hàng năm gắn với việc phát huy ưu điểm khắc phục những hạn chế, khuyết điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (*khoá XII*); tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo Kết luận Trung ương 4 (*khóa XIII*), tạo chuyển biến tích cực về tư tưởng, ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, góp phần củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. 100% các chi bộ trực thuộc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, hội viên tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (*khóa XII*); Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW "Về

đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

4.2. Công tác tổ chức và cán bộ có bước chuyển biến tích cực: Nghiêm túc tổ chức quán triệt đầy đủ, kịp thời và cụ thể hóa các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của tỉnh, huyện về công tác tổ chức, cán bộ. Tổ chức triển khai thực hiện tốt các khâu, quy trình trong công tác cán bộ.

Tập trung củng cố, kiện toàn hệ thống tổ chức đảng và nâng cao chất lượng sinh hoạt của các chi bộ, chăm lo công tác phát triển đảng, chú trọng phát triển đảng viên trẻ, đảng viên nữ, đảng viên là người dân tộc thiểu số, đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và những chi bộ có ít đảng viên; trong nhiệm kỳ (*tính đến 11/2024*) đã kết nạp được 105 đảng viên, đạt 120% chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, chuyển chính thức cho 56 đảng viên, bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho 61 quần chúng ưu tú; đề nghị tặng huy hiệu Đảng cho 87 đồng chí; hoàn thành xong việc sáp nhập từ 30 chi bộ bản, tiểu khu thành 28 chi bộ trước khi tổ chức Đại hội chi bộ, nhiệm kỳ 2023-2025; thành lập chi bộ Công an xã, chi bộ Quân sự xã.

Quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ xã theo hướng chuẩn hoá; trong nhiệm kỳ đã cử 06 đồng chí theo học lớp trung cấp lý luận chính trị, 43 đồng chí học lớp sơ cấp lý luận; tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn do tỉnh, huyện tổ chức². 100% bí thư chi bộ, trưởng bản được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; giữ vững 100% cán bộ, công chức xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ (*đại học*), trong đó có 18 đồng chí có trình độ thạc sĩ, chiếm 24,6% cán bộ, công chức xã, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Triển khai thực hiện nghiêm túc quy trình nhận xét đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên hàng năm gắn với công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tạo được bước chuyển biến tích cực trong công tác cán bộ và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo và đảng viên trong toàn Đảng bộ. Hàng năm, trên

90% tổ chức đảng trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ 15-20%; trên 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó hoàn thành xuất sắc từ 15-20%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; tổ chức rà soát, thẩm định tiêu chuẩn chính trị theo phân cấp góp phần bảo vệ chính trị nội bộ, các khâu trong công tác cán bộ và rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo của Đảng ủy xã nhiệm kỳ 2020-2025, 2025-2030 và nhiệm kỳ 2021-2026, 2026-2031 đúng quy định, trong nhiệm kỳ đã tổ chức kiện toàn chức danh Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã, chức danh Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã, chức danh Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy, các xã cũ Chiềng Khoa, Suối Bàng.

4.3. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được tăng cường: Thực hiện có hiệu quả chương trình kiểm tra giám sát toàn khoá, hàng năm; tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; giải quyết kịp thời đơn thư tố cáo, khiếu nại và xem xét xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm đúng quy định; trong nhiệm kỳ Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra đảng ủy đã kiểm tra, giám sát được 71 tổ chức đảng và 38 đảng viên, xử lý kỷ luật 14 đảng viên vi phạm với hình thức khiển trách: 06 đảng viên; cách hết các chức vụ trong Đảng: 07 đảng viên; khai trừ: 07 đảng viên; xóa tên 01 đảng viên dự bị.

4.4. Công tác dân vận của Đảng tiếp tục được đổi mới: Với phương châm “*Hướng về cơ sở*”, “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với nhân dân*” cấp ủy, chính quyền xã đã động viên nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hương ước, quy ước của bản, tiểu khu; chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân tộc, công tác tôn giáo; triển khai và phát động phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, “*Năm dân vận của chính quyền*”, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, với chính quyền. Thực hiện có hiệu quả Quy định số 429-QĐ/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; người đứng đầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh với Nhân dân, trong nhiệm kỳ, Đảng ủy, UBND xã đã tổ chức thành công hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân các xã Tô Múa, Chiềng

Khoa, Suối Bàng cũ là 12 cuộc, tại hội nghị đã tiếp nhận và trả lời 27 ý kiến (*trong đó không ý kiến qua tổng hợp phiếu xin ý kiến; 27 ý kiến trực tiếp tại hội nghị*).

4.5. Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được nâng cao

Phát huy tốt vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, Hội đồng nhân dân xã đã thực hiện tốt quy chế hoạt động, tổ chức tốt các phiên họp, kỳ họp theo luật định; ban hành Nghị quyết phù hợp với thực tiễn cơ sở và tập trung giám sát trên các lĩnh vực về kinh tế - xã hội của xã, các chương trình mục tiêu quốc gia, chính sách dân tộc đối với các bản đặc biệt khó khăn, với đồng bào dân tộc thiểu số; việc tuân theo pháp luật của các đơn vị, nhà trường trên địa bàn; duy trì nghiêm túc chế độ tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, đôn đốc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã được tăng cường trên các lĩnh vực; cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy, của Hội đồng nhân dân xã; xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; chủ động đề ra nhiều giải pháp tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã; điều hành thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đạt được nhiều kết quả và có những bước phát triển mới; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư đạt kết quả tốt.

Để thực hiện tốt Đề án 06, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã ban hành Nghị quyết 135-NQ/ĐU ngày 28/4/2023 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã Tô Múa, theo đó công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng tin học trong hoạt động của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, các tổ chức đoàn thể của xã đã được thực hiện tốt, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận “*một cửa*”, tổ chức ra mắt và duy trì thực hiện mô hình “*chính quyền thân thiện*”, các hoạt động của Ủy ban nhân dân xã đi vào nề nếp trong việc tiếp nhận, giải quyết các công việc của tổ chức, cá nhân trên địa bàn; từng bước chấn

chính được tác phong, lễ lối và trách nhiệm của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách của xã.

4.6. Vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được phát huy

Mặt trận Tổ quốc không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập hợp đoàn kết, tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; làm tốt công tác hiệp thương gởi thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới... góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đề ra; trong nhiệm kỳ đã xây dựng 22 nhà đại đoàn kết, với 915 triệu đồng, trong đó: nhà nước hỗ trợ 715 triệu đồng, nhân dân trong bản đóng góp là 70.000.000 đồng và gia đình tự chi trả kinh phí là 340 triệu đồng; tổ chức kêu gọi, quyên góp, ủng hộ người nghèo xóa nhà tạm, nhà dột nát với tổng số tiền 3.400,000 đồng, phối hợp thực hiện xóa 84 nhà tạm, nhà dột nát theo Đề án của Bộ Công an. Tham gia giám sát 43 công trình do huyện, xã làm chủ đầu tư, phối hợp giải quyết kịp thời những vấn đề nảy sinh gây bức xúc trong nhân dân; củng cố, kiện toàn 28 tổ an ninh nhân dân, 214 tổ liên gia tự quản, 28 tổ hòa giải, Ban thanh tra nhân dân; một số tổ chức đoàn thể bản, tiểu khu; hoàn thiện, bổ sung 0 bản hương ước, quy ước bản, tiểu khu.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tập trung chỉ đạo chi hội phụ nữ các bản, tiểu khu thực hiện có hiệu quả phong trào “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”, Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”, phong trào thi đua “*Thực hành tiết kiệm theo gương Bác*” do Trung ương hội phát động, ngoài ra các hội viên còn tích cực giúp nhau xóa đói giảm nghèo, thực hiện công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, xây dựng gia đình văn hóa, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em và phổ biến những kiến thức về bình đẳng giới.

Hội Nông dân vận động hội viên nông dân mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chuyển những diện tích trồng ngô kém hiệu quả sang phát triển các vùng cây ăn quả tập trung, tăng cường thâm canh, tăng vụ, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất nông nghiệp, tạo đầu ra ổn định cho nông dân, góp phần tích cực vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế của xã. Hội đã phối kết hợp cán bộ khuyến nông huyện mở nhiều lớp tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật cho hàng nghìn hội viên; phát động phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, giúp nhau xóa đói giảm nghèo, giai đoạn 2020-2025 đã có 238 hộ sản xuất kinh doanh giỏi các cấp.

Hội Cựu chiến binh luôn chú trọng công tác giáo dục phẩm chất đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy truyền thống anh bộ đội Cụ Hồ, quan tâm giúp đỡ hội viên có hoàn cảnh khó khăn. Hội luôn tích cực chỉ đạo giúp đỡ nhau phát triển kinh tế gia đình, làm giàu chính đáng, triển khai và thực hiện có hiệu quả việc *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, tham gia các phong trào văn hoá, văn nghệ nâng cao đời sống tinh thần cho các hội viên.

Đoàn thanh niên phát huy vai trò xung kích trên các lĩnh vực hoạt động, vận động đoàn viên thanh niên đi đầu trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh, lành mạnh, tích cực phòng chống các tệ nạn xã hội, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là công tác phát triển đảng viên trong thanh niên, trong nhiệm kỳ đã giới thiệu 120 đoàn viên ưu tú cho Đảng và kết nạp được 85 đồng chí, đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cộng sản cho thế hệ trẻ xứng đáng là lực lượng hậu bị tin cậy của Đảng.

5. Đánh giá tổng quát; nguyên nhân của kết quả đạt được

5.1. Đánh giá tổng quát

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ xã trước khi sáp nhập cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, kinh tế từng bước phát triển khá, các nguồn lực được huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả; văn hoá xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; an ninh

trật tự được đảm bảo; đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên; hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn, phát huy đoàn kết các dân tộc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Trong nhiệm kỳ, với tổng số 12 nhóm chỉ tiêu; đã hoàn thành 08 nhóm chỉ tiêu so với Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025; còn 04 nhóm chỉ tiêu chưa hoàn thành *((1) Tỷ lệ hộ nghèo; (2) Tỷ lệ bản, tiểu khu đạt tiêu chuẩn danh hiệu văn hóa; tỷ lệ bản, tiểu khu, đạt tiêu chuẩn về ma túy; (3) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ vắc xin); (4) Tổng đàn trâu, bò).*

**** Nguyên nhân các chỉ tiêu không đạt:***

(1) Tỷ lệ hộ nghèo không đạt do: Trong nhiệm kỳ từ năm 2021 đến năm 2022 xảy ra đại dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống, sản xuất của nhân dân, do ảnh hưởng của đại dịch nhân dân không lao động, sản xuất được dẫn đến không có thu nhập, phần lớn nhân dân trông chờ vào các khoản hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, đến cuối năm 2022 nhân dân mới bắt đầu linh hoạt thích ứng với dịch Covid-19 và dần ổn định đời sống, dẫn đến chỉ tiêu về hộ nghèo không đạt so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

(2) Tỷ lệ bản, tiểu khu đạt tiêu chuẩn danh hiệu văn hóa chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

(3) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế, không đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra do: Năm 2020 xã Tô Múa được công nhận là xã nông thôn mới cùng xã Chiềng Khoa cũ năm 2019, các chính sách hỗ trợ thẻ BHYT không còn, người dân phải tự mua thẻ BHYT, tuy nhiên do trình độ dân trí không đồng đều, việc nhận thức được tầm quan trọng của việc mua thẻ BHYT còn hạn chế dẫn đến chỉ tiêu không đạt so với Nghị quyết.

Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ vắc xin mới được 68% (*Nghị quyết 100%*), chưa đạt chỉ tiêu do: Việc nhận thức tầm quan trọng của việc tiêm vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi của một số bậc cha mẹ còn hạn chế, vẫn còn tâm lý lo ngại sau tiêm vắc xin phản ứng thuốc con quấy khóc, sốt là do vắc xin cộng với công tác phối hợp tuyên truyền của một số cán bộ, công chức, viên chức y tế xã, bản, tiểu khu chưa được quyết liệt.

(4) Tổng đàn trâu, bò; sản lượng sữa tươi chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết do: dịch bệnh viêm da nổi cục ở trâu bò năm 2021-2022 trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến duy trì và phát triển gia súc, nhất là đàn Bò. Đối đàn trâu theo sự phát triển của địa phương việc sử dụng trâu, bò để cày kéo được thay bằng các máy móc hiện đại dẫn đến tổng đàn trâu, không đạt so với chỉ tiêu Nghị quyết đưa ra.

5.2. Nguyên nhân của kết quả đạt được

5.2.1. Chủ quan:

Đảng ủy xã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, kịp thời quán triệt, triển khai, cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên vào điều kiện thực tế của xã; thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo, phương pháp điều hành; xác định đúng một số nhiệm vụ trọng tâm để tập trung lãnh đạo, tạo được bước đột phá; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt nhiệm vụ chỉ đạo phát triển kinh tế gắn với giữ gìn an ninh trật tự, giải quyết tốt các vấn đề xã hội; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ xã. Đội ngũ cán bộ, đảng viên có bước phát triển và trưởng thành từ thực tiễn, nhân dân các dân tộc trong xã tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

5.2.2. Khách quan:

Xã Tô Múa luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, sự phối hợp giúp đỡ của các ban xây dựng đảng, các phòng, ban, đơn vị của huyện. Là xã có 2 xã cũ đạt chuẩn

NTM, được quan tâm đầu tư, nhiều công trình, dự án làm thay đổi bộ mặt nông nghiệp nông thôn của xã; có điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển nông nghiệp, dịch vụ, du lịch; nhân dân các dân tộc trong xã có tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, sáng tạo trong lao động và sản xuất; khai thác được tiềm năng, thế mạnh về đất đai, khí hậu, lao động.

II- HẠN CHẾ, YẾU KÉM, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

1. Hạn chế, yếu kém

- Tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa còn chậm; kinh tế nông nghiệp phát triển chưa thực sự bền vững; tiềm năng đất đai, lao động chưa được khai thác có hiệu quả; chưa tạo được thị trường hàng hóa một cách đa dạng. Kinh tế còn phụ thuộc vào mùa vụ, chưa đầu tư thâm canh vào sản xuất, sản lượng thu hoạch chưa ổn định, chất lượng sản phẩm hàng hóa chưa cao. Việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế. Công tác tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình, nạn tảo hôn, tình trạng học sinh bỏ học vẫn còn dễ xảy ra, tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ vắc xin còn thấp.

- Công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, quản lý đất đai, hành lang giao thông đã có nhiều tiến bộ xong còn có mặt hạn chế, vẫn còn nhiều công trình xây dựng trái phép nhưng chưa được xử lý kịp thời, dứt điểm; công tác quản lý, bảo vệ rừng hiệu quả chưa cao, vẫn còn tiềm ẩn khai thác lâm sản trái phép.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn một số vấn đề bức xúc như: Tệ nạn ma túy, trộm cắp, tranh chấp đất đai, công tác chuyển hóa địa bàn ở các bản phức tạp về an ninh trật tự chưa đạt kết quả cao, việc rà soát, lập hồ sơ quản lý đối tượng người nghiện ma túy vẫn còn; tình hình tôn giáo còn diễn biến phức tạp.

- Năng lực trình độ của một số cấp ủy trong thực hiện nghiệp vụ công tác đảng còn hạn chế, một số chi bộ chưa thực sự quan tâm đến công tác phát triển đảng viên, nhất là đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ; chất lượng sinh hoạt đảng ở một số chi bộ còn hạn chế; hoạt động của Ban Công tác Mặt trận và các tổ

chức chính trị - xã hội ở một số bản, tiểu khu chậm đổi mới nội dung; việc phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa thường xuyên, thiếu đồng bộ.

2. Nguyên nhân của hạn chế yếu kém

2.1. Chủ quan

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền từ xã đến bản, tiểu khu có mặt còn hạn chế, việc kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, phát hiện và xử lý các vi phạm còn chậm.

- Một số cấp ủy chi bộ chưa phát huy được tinh thần trách nhiệm, vai trò tiên phong gương mẫu trong lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành. Năng lực của một số cán bộ còn hạn chế, thiếu kiên quyết trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Trình độ cán bộ, công chức không đồng đều, một số cán bộ xã chưa chịu khó nghiên cứu tài liệu, trau dồi kiến thức, kinh nghiệm công tác; nắm bắt thông tin, xử lý công việc còn chậm, một số ít chưa sử dụng được máy tính thành thạo dẫn đến khó khăn trong điều hành thực hiện các công việc.

- Công tác triển khai quán triệt chỉ thị, nghị quyết của cấp trên có mặt còn hạn chế, chưa sâu rộng, hình thức, phương pháp truyền tải đến nhân dân còn đơn điệu, chưa khoa học.

2.2. Khách quan

- Do biến đổi khí hậu toàn cầu, tình hình thời tiết có những diễn biến bất thường, nắng nóng, mưa lớn, rét đậm rét hại kéo dài, ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19 đã tác động lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là kinh doanh, dịch vụ và sản xuất nông nghiệp của nhân dân.

- Tập quán sản xuất của bà con nhân dân vẫn mang tính thuần nông, chưa thích ứng với tác phong lao động công nghiệp dẫn đến năng suất lao động đạt được còn thấp và chưa bền vững.

3. Một số kinh nghiệm

Một: Tăng cường sự đoàn kết, thống nhất, phát huy trí tuệ, nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý chí tự lực tự cường, quyết tâm vươn lên của hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân; phát huy tối đa nội lực, sức mạnh tổng thể của khối đoàn kết các dân tộc trong xã; quán triệt sâu sắc, bám sát chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo của cấp trên, vận dụng sáng tạo vào điều kiện thực tiễn của cơ sở; nêu cao tinh thần trách nhiệm, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức, tư tưởng và hành động của cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là vai trò trách nhiệm và tính tiên phong gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Hai: Bám sát thực tiễn cơ sở, thường xuyên kiểm tra, giám sát, phân công các thành viên trong cấp ủy phụ trách các chi bộ trực thuộc, chính quyền các ban ngành đoàn thể, lắng nghe, tiếp thu ý kiến đóng góp của nhân dân đối với cán bộ, đảng viên, gần gũi với quần chúng nhân dân để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vấn đề bức xúc trong xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Ba: Huy động nội lực, tiềm năng, lợi thế của xã; thường xuyên khơi dậy phong trào thi đua yêu nước, kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những điển hình tiên tiến, nghiêm khắc phê bình tập thể, cá nhân làm chưa tốt tạo động lực để cán bộ, đảng viên và nhân dân phấn đấu; kịp thời đề xuất, kiến nghị với Huyện ủy, HĐND, UBND huyện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề ra nhiệm vụ, giải pháp hữu hiệu, khả thi phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỦA ĐẢNG BỘ XÃ TÔ MÚA, KHÓA I, NHIỆM KỲ 2025-2030

Thực hiện chủ trương sát nhập 03 xã Chiềng Khoa, Suối Bàng, Tô Múa thành một xã, những tiềm năng, lợi thế và các nguồn lực được đầu tư sẽ phát huy hiệu quả, đây là những tiền đề rất quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã. Bên cạnh đó, xã Tô Múa vẫn còn những khó khăn nhất định như: Trụ sở làm việc của xã mới chưa được đầu tư xây dựng theo quy mô đối với cán bộ, công chức (73 cán bộ, công chức); cơ sở hạ tầng, đặc biệt là giao thông còn khó khăn; Sản xuất nông, lâm nghiệp còn chiếm tỷ trọng cao, quản lý đất đai cần phải tập

trung cao và quyết liệt hơn,... Đây là những khó khăn, thách thức cho quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030.

I- MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy truyền thống, sức mạnh đoàn kết, ý chí tự lực tự cường, tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, chất lượng, hiệu quả công tác quản lý của chính quyền, tập trung phát triển ngành du lịch dịch vụ. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi sử dụng giống mới năng suất, giá trị kinh tế cao gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, phát triển du lịch. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh; tăng cường công tác an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, kịp thời giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc; từng bước cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc; xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu (25 chỉ tiêu)

2.1. Chỉ tiêu lĩnh vực kinh tế

(1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm: Năm liền kề phân đấu tăng thu ngân sách trên địa bàn 10% so với năm trước.

(2) Sản lượng một số loại cây trồng, sản phẩm chăn nuôi, thủy sản chủ yếu:

- Diện tích gieo trồng: đạt 5042 ha (Cây lương thực đạt 2610 ha; Cây ăn quả 837 ha; cây công nghiệp đạt 1295 ha trong đó chè đạt 1230 ha; rau đậu các loại, cỏ, ngô phục vụ chăn nuôi đạt: 300 ha).

- Tổng đàn gia súc, gia cầm: Tổng đàn gia súc, gia cầm các loại đạt trên 139.240 con (trong đó: tổng đàn Trâu 974 con; đàn Bò 6.546 con; ngựa 200 con; đàn Dê 600 con; đàn Lợn trên 02 tháng tuổi 10.910 con; đàn gia cầm 120.010 con); sản lượng thịt hơi đạt trên 3.000 tấn; Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt trên 25 ha; tổng sản lượng đạt trên 120 tấn/năm.

(3) Đến năm 2030, phân đấu tổng lượt khách du lịch đạt trên 30.000 lượt, tổng doanh thu từ hoạt động du lịch đạt 15 tỷ đồng.

(4) Số hộ, số lao động kinh tế cá thể tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản còn 60%.

(5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo (Có cấp chứng chỉ) đạt 35%.

(6) Phân đấu đến năm 2030 tỷ lệ che phủ rừng ổn định toàn xã đạt 48,5% (bao gồm diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên đất dốc và cây phân tán quy đổi diện tích).

(7) Đến năm 2023 có 20 doanh nghiệp, công ty tư nhân có trụ sở, hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

2.2. Về xã hội, môi trường

(8) Đến năm 2030, số trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 100%.

(9) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 4,5%.

(10) Đến năm 2030, tỷ lệ dân số được tham gia bảo hiểm Y tế đạt 90%.

(11) Phân đấu đến năm 2030 có 05 bản đạt chuẩn nông thôn mới.

(12) Đến năm 2030, 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hóa.

(13) Đến năm 2030, 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

(14) Tỷ lệ chi từ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số từ 1,5%-2% chi ngân sách.

(15) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 90%.

(16) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 30%.

(18) Tỷ lệ khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được ủy quyền quản lý đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”: 100 %

(19) Chỉ tiêu về công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy (gợi ý chỉ tiêu Tỷ lệ bản, tiểu khu, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị trực thuộc đạt tiêu chuẩn không có ma túy): 100 %.

2.3. Về công tác xây dựng Đảng

(20) Kết nạp mới từ 120 đảng viên trong nhiệm kỳ.

(21) 100% chi bộ duy trì nề nếp, chất lượng sinh hoạt; 90% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 90%, trong đó, có tối thiểu 20% tổ chức cơ sở đảng và tối thiểu 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(22) 95% các tổ chức chính trị - xã hội xã (Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) hằng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(23) Giảm tối thiểu 10% số vụ việc phức tạp, khiếu kiện vượt cấp, điểm nóng về an ninh trật tự phát sinh tại địa bàn phường so với nhiệm kỳ trước.

(24) Chỉ tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức: 95% cán bộ, công chức cấp xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm. Đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

(25) Đến năm 2030, 100% số chi bộ bản, tiểu khu có chi ủy. 100% bí thư chi bộ, trưởng bản, tiểu khu trưởng, trưởng ban công tác mặt trận, cán bộ công chức xã được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin. Đồng chí Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ và lý luận theo quy định.

*** Để thực hiện tốt mục tiêu phát triển trên các lĩnh vực và các chỉ tiêu chủ yếu trong nhiệm kỳ tới, Đảng bộ xã Tô Múa xác định 03 khâu đột phá sau:**

(1) Phát triển một nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững (*ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ,...*), theo hướng nâng cao giá trị gia tăng trên một đơn vị diện tích, nâng cao năng lực cạnh tranh, gắn với chế biến, bảo quản sau thu hoạch, kết nối thị trường tiêu thụ, xây dựng sản phẩm OCOP.

(2) Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển dịch vụ, du lịch, đặc biệt là du lịch nghỉ dưỡng, giao thông kết nối với cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu, kết hợp du lịch cộng đồng gắn với phát triển nông nghiệp, bảo vệ môi trường, bảo tồn và phát huy văn hóa đặc sắc của các dân tộc trên địa bàn.

(3) Tranh thủ, tập trung các nguồn lực cho công tác quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng, đặc biệt là giao thông, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, chuẩn bị các điều kiện phân đấu xã Tô Múa trở thành xã phát triển khá năm 2030.

II- CÁC KHẤU ĐỘT PHÁ TẬP TRUNG THỰC HIỆN

1. Đổi mới và nâng cao chất lượng cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ theo tinh thần "*Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách, dám hành động vì lợi ích chung*"; thực hiện có hiệu quả các chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài gắn với việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo định hướng của Trung ương, Tỉnh ủy bảo đảm "*Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả*", mang tính tổng thể, đồng bộ, liên thông và phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã.

2. Phát triển, hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hoàn thành kết cấu giao thông, cơ sở hạ tầng du lịch theo quy hoạch và cơ sở hạ tầng các bản, tiểu khu, cơ quan, đơn vị phục vụ xây dựng lộ trình nông thôn mới.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội; tạo nền tảng, cơ sở cho hoàn thiện chính quyền điện tử, hướng tới hình thành chính quyền số với hệ thống dịch vụ số; xây dựng, phát triển kinh tế số và xã hội số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Tạo lập môi trường thu hút đầu tư, kinh doanh minh bạch, thông thoáng, trên địa bàn.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025 - 2030

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Nhiệm vụ

1.1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp: Chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi gắn với phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Phát triển các hợp tác xã nông nghiệp, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, phát triển nông nghiệp sạch theo hướng hữu cơ, chuỗi liên kết; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung và chăn nuôi theo hướng hữu cơ. Tập trung phát triển rừng sản xuất kết hợp khoanh nuôi bảo vệ rừng hiện có.

1.1.2. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, tài chính: Phát huy hiệu quả các cơ sở chế biến, gắn sản xuất với bảo vệ môi trường; từng bước xây dựng mối liên kết chặt chẽ giữa các doanh nghiệp và người dân; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế đi đôi với xóa đói giảm nghèo. Phát triển các loại hình dịch vụ đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của nhân dân; đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, giới thiệu các sản phẩm của Tô Múa; Đặc biệt là sản phẩm chè di sản, tập trung khai thác, nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm, hàng hóa có lợi thế trên địa bàn đảm bảo đủ sức cạnh tranh trên thị trường; Thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách, chi ngân sách đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

1.1.3. Xây dựng nông thôn mới: Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống giao thông nội bộ, nội đồng, đường sản xuất trên địa bàn xã gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao; từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng xã hội (*giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao,...*), quyết tâm phấn đấu xây dựng xã Tô Múa thành xã NTM vào năm 2030.

1.1.4. Phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch nghỉ dưỡng: Khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh sẵn có; thu hút đầu tư của các tổ chức, cá nhân; tranh thủ thời cơ và sự ảnh hưởng của khu du lịch quốc gia Mộc Châu, trên địa bàn xã Tô Múa để thúc đẩy phát triển du lịch nghỉ dưỡng, du lịch cộng đồng gắn với phát triển nông nghiệp, bảo tồn và phát huy văn hóa đặc sắc của các dân tộc trên địa bàn như: (*Thác Nàng Tiên, Thác 7 tầng, đền Bàng Mường, Chiềng Khoa cũ; Hang Mè Suối bàng cũ*)....

1.2. Giải pháp

1.2.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp: Đánh giá các mô hình có hiệu quả kinh tế cao để nhân rộng; ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm gắn với vùng nguyên liệu cho các công ty trên địa bàn và các xã lân cận, giảm diện tích cây ngô thương phẩm, tạo mối liên kết chặt chẽ giữa “5 nhà” từng bước nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

Phát triển chăn nuôi theo hướng hiệu quả, bền vững nhất là chăn nuôi gia súc ăn cỏ theo hướng trồng cỏ, nuôi nhốt; triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh; đồng thời duy trì và phát triển chăn nuôi nông hộ theo phương thức chăn nuôi tiên tiến, chăn nuôi hữu cơ, sinh thái.

Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng; thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển rừng, phát triển mô hình nông lâm kết hợp, thu hút, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hợp tác xã liên kết phát triển cây dược liệu dưới tán rừng... khuyến

khích các tổ chức và cá nhân đầu tư phát triển rừng theo quy hoạch; chuyển đổi các diện tích nương rẫy trên đất dốc kém hiệu quả, đất vi phạm sang trồng rừng kinh tế; rà soát, bổ sung Quy ước bảo vệ và phát triển rừng phù hợp với các quy định của Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

1.2.2. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, tài chính.

Tăng cường ứng dụng các tiến bộ khoa học vào sản xuất, cải tiến kỹ thuật các cơ sở chế biến đã có trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, giải phóng mặt bằng cho các doanh nghiệp đầu tư xây dựng các công trình, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị, cá nhân đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu, quảng bá sản phẩm của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi tiêu thụ sản phẩm cho nhân dân, thúc đẩy phát triển công nghiệp, dịch vụ, du lịch.

Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đảm bảo cho các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của xã; Thu hút, tạo điều kiện để mở các Phòng giao dịch của các ngân hàng thương mại.

1.2.3. Xây dựng nông thôn mới

Tập trung huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, tuyên truyền người dân giữ vững các tiêu chí nông thôn mới đã đạt được; phát huy tối đa vai trò làm chủ của người dân trong tổ chức thực hiện chương trình; quán triệt và thực hiện tốt phương châm “*Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ*” trong đầu tư hạ tầng nông thôn; lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ sản xuất, nhà ở, nước sinh hoạt cho các hộ dân,...hướng dẫn và tạo điều kiện cho nhân dân phát triển sản xuất, tập trung vào những cây trồng có giá trị kinh tế có tiềm năng, lợi thế của địa phương; tranh thủ sự hỗ trợ nguồn lực của cấp trên để xây dựng hệ thống thủy lợi tưới tiêu cho đất sản xuất nông nghiệp.

1.2.4. Phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch nghỉ dưỡng và du lịch cộng đồng

Tập trung thu hút các nhà đầu tư vào lĩnh vực du lịch nghỉ dưỡng, tạo các điều kiện để có môi trường đầu tư tốt nhất, phát huy được lợi thế khu Du lịch Quốc gia Mộc Châu và các danh lam, thắng cảnh trên địa bàn xã.

Huy động sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị- xã hội tham gia tuyên truyền, đồng hành với bà con nhân dân trong việc phát triển du lịch gắn với phát triển, quảng bá văn hóa, ẩm thực đa dạng của các dân tộc.

Duy trì và bảo tồn Lễ hội Hoa ban Chiềng Khoa, Tổ chức lễ hội vào dịp mùa Ban nở tháng 3 âm lịch hằng năm.

Chỉ đạo UBND xã tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch trên địa bàn xã qua trang thông tin điện tử của xã, các nhóm facebook, zalo... chính thống, cập nhật những hình ảnh đẹp, video hấp dẫn giới thiệu về miền đất, con người, những điểm tham quan thú vị tại các bản trên địa bàn; phối hợp với Trung tâm truyền thông văn hóa Vân Hồ tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; tranh thủ hợp tác, kết nối với các kênh truyền hình của VTV, truyền hình STV để các hình ảnh về du lịch của xã đến được với đông đảo du khách trong và ngoài nước.

Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân đã, đang và sẽ tham gia phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch cộng đồng trên địa bàn xã. Định hướng, thu hút giới trẻ có đam mê về du lịch được thử sức và khởi nghiệp về du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc, văn hóa của dân tộc.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về các hoạt động du lịch trên địa bàn, đồng thời phát hiện và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc mà tổ chức, cá nhân gặp phải trong quá trình kinh doanh, phát triển du lịch; tạo môi trường thuận lợi, thu hút đầu tư, góp phần đưa du lịch của xã, đặc biệt là du lịch cộng đồng ngày càng phát triển.

2. Về văn hóa xã hội

2.1. Nhiệm vụ: Thực hiện có hiệu quả phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, nếp sống văn hoá, văn minh; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ giáo viên; duy trì và giữ vững chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập trung học cơ sở và xóa mù chữ. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách cho người có công, các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn.

2.2. Giải pháp

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hoá; phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan, đơn vị, tổ chức xã hội tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao. Tổ chức thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*”; xây dựng bản, cụm dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học văn hoá; nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hoá ở cơ sở.

Thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hoá giáo dục, xây dựng xã hội học tập. Tranh thủ các nguồn lực thực hiện chương trình kiên cố hoá trường lớp học, đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; nâng cao chất lượng hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Trạm y tế triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế quốc gia; đẩy mạnh công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác phòng, chống dịch bệnh; đẩy mạnh xã hội hoá công tác y tế; đẩy mạnh công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình; tăng cường công tác tiêm chủng cho trẻ em dưới 1 tuổi. Khuyến khích, thực hiện xã hội hoá các loại hình dịch vụ y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tinh thần y đức, thái độ phục vụ người bệnh của đội ngũ y, bác sỹ của Trạm y tế; củng cố hệ thống y tế bản, tăng cường chỉ đạo quyết liệt trong công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình; giáo dục Luật hôn nhân, gia đình, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế Quốc gia; thực hiện đồng bộ các giải pháp, nâng cao hoạt động của đội ngũ công tác viên dân số ở cơ sở.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đảm bảo an sinh xã hội; tích cực thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ cho người có công với cách

mạng, đẩy mạnh phong trào “*đền ơn đáp nghĩa*” trên địa bàn xã. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững theo từng giai đoạn; thực hiện tốt việc theo dõi, giám sát và đánh giá các chương trình giảm nghèo; đẩy mạnh chuyển giao kỹ thuật sản xuất nông lâm nghiệp cho lao động nông thôn. Tiếp tục hướng dẫn, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân; tăng cường nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, chủ động và tích cực thực hiện tốt, có hiệu quả việc lồng ghép các chương trình đầu tư trên địa bàn.

3. Quản lý đất đai, tài nguyên - môi trường, quản lý quy hoạch và trật tự xây dựng

3.1. Nhiệm vụ:

Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo an ninh trật tự trong khai thác tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn xã, góp phần phát triển kinh tế, ổn định dân cư.

Quản lý, khai thác sử dụng hợp lý đất đai, quản lý quy hoạch và trật tự xây dựng theo quy hoạch được duyệt; xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

3.2. Giải pháp:

Chủ động phối hợp với các ban, ngành của tỉnh trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của các mỏ khoáng sản trên địa bàn xã.

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật sâu rộng về lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý hoạt động xây dựng, bảo vệ tài nguyên khoáng sản với nội dung thiết thực, hình thức phù hợp đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân trong xã; chú trọng tuyên truyền, phổ biến kết quả xử lý vi phạm pháp luật về đất đai, trật tự xây dựng, khoáng sản để cảnh báo, ngăn ngừa vi phạm; đồng thời, phổ biến, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong công tác quản lý về quy hoạch, quản lý đất đai, trật tự xây dựng, quản lý bảo vệ tài nguyên khoáng sản.

Phối hợp chặt chẽ với các sở ngành có liên quan trong công tác lập, điều chỉnh các quy hoạch trên địa bàn xã, đặc biệt là quy hoạch đất đai, quy hoạch xây dựng, quy hoạch khoáng sản. Tổ chức quản lý, thực hiện nghiêm các quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Quan tâm hàng đầu cho việc thực hiện tuyến đường cao tốc Hòa Bình- Mộc Châu, đoạn tuyến xã Chiềng Khoa (cũ), tuyên truyền, vận động nhân dân trong công tác án đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư.

Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm, kiên quyết, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, trật tự xây dựng, khoáng sản. Thường xuyên theo dõi, rà soát các dự án trên địa bàn đã được giao đất, cho thuê đất chậm triển khai để đề xuất cấp có thẩm quyền thu hồi theo quy định.

Tập trung giải quyết các vụ việc có dấu hiệu vi phạm, dư luận phản ánh liên quan đến tiêu cực, giải quyết đơn thư, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo có liên quan đến đất đai, trật tự xây dựng, khoáng sản, không để phát sinh phức tạp, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự ở địa phương.

Tổ chức thực hiện tốt mô hình chính quyền hai cấp, gắn với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính phục vụ nhân dân theo đúng quy định của pháp luật, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, xây dựng.

Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tham mưu công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, khoáng sản. Tăng cường công tác quản lý, bồi dưỡng, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức gắn với việc thực hiện đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, Kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đối với các tổ chức Đảng và đảng viên, các đơn vị và cá nhân trong thực hiện Chỉ thị, nghị quyết của Đảng; nhiệm vụ ở các lĩnh vực đất đai, trật tự xây dựng, khoáng sản; xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý đất đai, trật tự xây dựng, khoáng sản, để xảy ra các vi phạm phức tạp, kéo dài trên địa bàn.

4. Công tác quân sự địa phương, an ninh trật tự

4.1. Nhiệm vụ: Tăng cường củng cố công tác quân sự địa phương; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đảm bảo mọi điều kiện cho nhiệm vụ chiến đấu phòng thủ của xã thắng lợi khi có tình huống xảy ra.

4.2. Giải pháp

Xây dựng “*thế trận lòng dân*” ngày càng vững chắc, nâng cao chất lượng công tác huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên; làm tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ theo chỉ tiêu; tăng cường công tác bồi dưỡng, giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Nắm chắc tình hình, dự báo chính xác, chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, kịp thời xử lý những tình huống liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chú trọng làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, phòng chống nguy cơ “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; âm mưu “*Diễn biến hòa bình*”, các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc của các thế lực thù địch và bọn phản động; nâng cao hiệu lực công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; giảm thiểu tai nạn giao thông; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm về ma túy; tiếp tục huy động cả hệ thống chính trị và toàn dân xây dựng và nhân diện địa bàn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

Phát huy vai trò của các Ban Chỉ đạo phòng chống ma túy, các nhóm liên gia tự quản tại các bản, tiểu khu trong quản lý địa bàn, quản lý, giúp đỡ người mắc nghiện; tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về tác hại của ma túy, các biện pháp phòng chống ma túy trên địa bàn; vận động người nghiện ma túy tham gia điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone; tăng

cường đấu tranh triệt xóa toàn bộ các điểm, đối tượng mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy trên địa bàn.

5. Công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị

5.1. Nhiệm vụ

Tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh đoàn kết các dân tộc; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (*khóa XII, XIII*) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*những biểu hiện tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa trong nội bộ*”. Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ. Đổi mới nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật trong đảng; tăng cường phòng ngừa sai phạm trong tổ chức đảng và đảng viên. Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp uỷ xã đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

5.2. Giải pháp

Thực hiện chính quyền hai cấp, nghiêm túc việc tổ chức các hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên; duy trì nghiêm túc việc tổ chức sinh hoạt đảng hàng tháng, đảm bảo nội dung sinh hoạt trong các chi bộ. Tổ chức đảng và đảng viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, thường xuyên học tập, tự học tập không ngừng nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nêu cao trách nhiệm của cấp uỷ viên trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng và rèn luyện đạo đức cách mạng, tạo sự đoàn kết thống nhất cao trong Đảng, trong tập hợp quần chúng nhân dân thực hiện, tạo sự chuyển biến rõ rệt và hiệu quả trong tư tưởng và hành động của mỗi tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại cho cán bộ; làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; xây dựng và củng cố các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở để tạo nguồn phát triển đảng, xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị của cơ sở.

Bám sát chương trình kiểm tra giám sát toàn khóa; giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo và xem xét xử lý nghiêm các sai phạm của tổ chức đảng và đảng viên, kết hợp đồng bộ giữa giám sát của Hội đồng nhân dân với giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị.

Thực hiện nhất quán quan điểm của Đảng về công tác dân vận, tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, các tầng lớp xã hội, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động trong tuyên truyền, tập hợp quần chúng, kiên trì thực hiện phương châm “*Hướng về cơ sở, dồn sức, dồn lực cho cơ sở*”, tăng cường công tác đối thoại giữa người đứng đầu với nhân dân theo Quy định số

429-QĐ/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Vận động nhân dân đồng thuận trong thực hiện các chủ trương về phát triển kinh tế; đồng thuận trong giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đến đầu tư, liên kết sản xuất; đồng thuận trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng,... từ đó tạo ra những bước đột phá mới cho xã Tô Múa trong thời gian tới.

Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban nhân dân xã theo hướng rõ chức năng, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng chồng chéo, buông lỏng quản lý, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo của cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác cải cách hành chính; nâng cao chất lượng hoạt động của mô hình Chính quyền thân thiện. Thực hiện có hiệu quả và đảm bảo chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan dân cử và nhân dân đối với hoạt động của chính quyền xã; nâng cao chất lượng tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội của xã; quan tâm giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí và làm tốt công tác thi đua khen thưởng; tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan đơn vị, các ban ngành, đoàn thể trong giải quyết công việc. Nâng cao chất lượng, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức xã theo đúng tiêu chuẩn, chức danh, tiếp tục thực hiện trẻ hoá đội ngũ cán bộ, công chức.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chủ động làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ; tùy theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức để phát động các phong trào thi đua trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân một cách sát thực, cụ thể. Tập trung củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, lấy bản, tiểu khu làm địa bàn hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước. Đẩy mạnh phong trào hội viên nông dân sản xuất kinh doanh giỏi. Thường xuyên giáo dục truyền thống lý tưởng, đạo đức cách mạng cho thanh niên, thu hút đông đảo thanh niên, thiếu niên vào tổ chức, phát huy vai trò xung kích tình nguyện của tuổi trẻ trên mọi lĩnh vực. Chăm lo công tác phụ nữ và vấn đề bình đẳng giới, nâng cao nhận thức và đời sống vật chất, tinh thần cho phụ nữ. Phát huy vai trò của Hội cựu chiến binh trong việc xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền và giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ.

Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 là Đại hội của **“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới – Sáng tạo - Phát triển”**. *Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc xã Tô Múa tiếp tục kế thừa và phát huy cao độ trí tuệ và sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, ý chí tự lực tự cường và sức sáng tạo, khai thác và sử dụng có hiệu quả tiềm năng, lợi thế, vượt qua khó khăn thử thách, phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, phấn đấu đưa xã Tô Múa phát triển nhanh và bền vững./*

Nơi nhận:

T/M BAN CHẤP HÀNH

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Đoàn Chủ tịch Đại hội,
- Ban Chấp hành Đảng bộ xã,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các đồng chí đại biểu dự Đại hội,
- Lưu.

BÍ THƯ

Trần Việt Dũng